TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH MIỆN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày: 27-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Quyên**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Triệu Duy Tỏi,** bà **Nguyễn Thị Lý**.

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thanh Nhàn** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện tham gia phiên toà: Bà **Trần Thị Chinh**- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Hồng A - sinh năm 1989 tại thôn T, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên;

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Hồng T và bà: Bùi Thị H; chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 06/10/2015 Công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên ban hành Quyết định số 113/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với A về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, hình thức: phạt tiền. Bị tạm giữ từ ngày 04/01/2018 đến ngày 09/01/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 03 tháng 01 năm 2018, Lê Hồng A đi bộ từ nhà đến khu vực phố C, huyện P, tỉnh Hưng Yên tìm mua ma túy đá để bán kiếm lời. Khi đến phố C, A gặp và hỏi mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. A cầm gói ma tuý trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ tìm người mua ma tuý để bán. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi A đi đến đoạn đê thuộc thôn A, xã C, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thì gặp người tự khai là Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 ở xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, T hỏi A *"có đồ không"*, A hiểu ý T hỏi mua ma tuý đá nên nói *"có, vừa mua được"*. A đồng ý bán gói ma túy đá cho T với giá 600.000 đồng; T đưa cho A số tiền 600.000 đồng, A

đưa cho T gói ma tuý đá vừa mua thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt giữ; thu giữ trên tay phải Lê Hồng A số tiền 600.000 đồng, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Nguyễn Văn T 01 gói bọc ngoài bằng nilon màu trắng, trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, T khai là ma tuý đá vừa mua của A.

Kết luận giám định số 100/KLGĐ-PC54 ngày 06/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương xác định: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Nguyễn Văn T gửi đến giám định có trọng lượng 0,022 gam, là loại Methamphetamine, chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 10/VKS-HS ngày 07 tháng 02 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố Lê Hồng A về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Lê Hồng A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Đại diện VKSND huyện Thanh Miện thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị HĐXX:

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hồng A phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

2- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng A từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/01/2018.

*H**ình phạt bổ sung**: Không áp dụng.

3- Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

4- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 21 giờ ngày 03 tháng 01 năm 2018, tại đoạn đê thuộc địa phận thôn, xã C, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Lê Hồng A có hành vi bán trái phép 01

gói ma tuý đá có trọng lượng 0,022 gam - loại Methametamine giá 600.000 đồng cho người tự khai là Nguyễn Văn T - sinh năm 1988 ở xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[2] Hành vi của bị cáo xâm phạm khách thể được Luật hình sự bảo vệ đó là chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm sức khoẻ và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy hành vi của Lê Hồng A đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự nên Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS thì thấy:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự; không bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo A là đối tượng nghiện ma tuý, có nhân thân xấu: ngày 06/10/2015 bị Công an huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý; bị cáo nhận thức được việc mua, bán trái phép chất ma tuý bị Nhà nước cấm nhưng vì mục đích vụ lợi cá nhân bị cáo vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Do vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung, phù hợp quy định tại Điều 38 BLHS. Song cũng xét, số lượng ma tuý bị cáo mua, bán không lớn nên HĐXX xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương thu giữ trên tay phải của Lê Hồng A 600.000 đồng, đây là tiền do A bán ma tuý mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước phù hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo A bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không các định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán ma tuý cho A. Đối tượng mua ma tuý tự khai là Nguyễn Văn T, quá trình

làm việc với Cơ quan điều tra, lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Xác minh tại xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương không có người có tên và lý lịch như đã khai báo. Vì vậy không có căn cứ xem xét, xử lý đối với hai đối tượng này.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng A phạm tội: ***"Mua bán trái phép chất ma tuý".***

2. Về hình phạt chính: Xử phạt **b**ị cáo Lê Hồng A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/01/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000 đồng.

(*Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/02/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương*).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Hồng A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Hồng A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Miện;
- Công an huyện Thanh Miện;
- Sở Tư pháp;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Thị Quyên